

Số: 205/2025/CV- VikkiBankS

Tp. HCM, ngày 30 tháng 7 năm 2025

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.

- Tên tổ chức: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS)
  - Mã chứng khoán/Mã thành viên: 014
  - Địa chỉ: 62-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Điện thoại liên hệ: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445
  - E-mail: info@vikkibanks.vn

### 2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/7/2025 tại đường dẫn: <https://vikkibanks.vn/tin-tuc/cong-bo-thong-tin/bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-06-thang-dau-nam-2025-cua-cong-ty-trach-nhiem-huu-han-mot-thanh-vien-chung-khoan-ngan-hang-so-vikki>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

### Tài liệu đính kèm:

Báo cáo tình hình quản trị công ty  
06 tháng đầu năm 2025 của  
VikkiBankS.

**Đại diện tổ chức**  
**NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**BUI MAI PHƯƠNG THẢO**

**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính)

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN**  
**MỘT THÀNH VIÊN CHỨNG KHOÁN**  
**NGÂN HÀNG SỐ VIKKI**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: 33/2025/BC-VikkiBankS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
**(06 tháng đầu năm 2025)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki
- Địa chỉ trụ sở chính: 62-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445 Email: info@vikkibanks.vn
- Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng).
- Mã chứng khoán: 014
- Mô hình quản trị công ty: Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (“VikkiBankS”) hoạt động theo mô hình công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên nên không có Đại hội đồng cổ đông.

**II. Hội đồng thành viên (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng thành viên (HĐTV):**

| Stt | Thành viên HĐTV    | Chức vụ                         | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐTV |                 |
|-----|--------------------|---------------------------------|-------------------------------------------|-----------------|
|     |                    |                                 | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |
| 01  | Ông Nguyễn Hữu Trí | Chủ tịch<br>Hội đồng Thành viên | 20/02/2025                                |                 |

| Stt | Thành viên HĐQT    | Chức vụ                        | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT |                 |
|-----|--------------------|--------------------------------|-------------------------------------------|-----------------|
|     |                    |                                | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |
| 02  | Ông Quách Minh Trí | Thành viên Hội đồng Thành viên | 20/02/2025                                |                 |
| 03  | Ông Huỳnh Anh Tuấn | Thành viên Hội đồng Thành viên | 20/02/2025                                |                 |

2. Các cuộc họp/ lấy ý kiến HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT    | Số buổi họp/ lấy ý kiến HĐQT tham dự/ tham gia | Tỷ lệ tham dự họp/ lấy ý kiến | Lý do không tham dự họp/ lấy ý kiến |
|-----|--------------------|------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|
| 01  | Ông Nguyễn Hữu Trí | 20/20                                          | 100%                          |                                     |
| 02  | Ông Quách Minh Trí | 20/20                                          | 100%                          |                                     |
| 03  | Ông Huỳnh Anh Tuấn | 20/20                                          | 100%                          |                                     |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Xem xét các báo cáo tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh hàng tháng và yêu cầu Ban Tổng Giám đốc giải trình;
- Phê duyệt các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng thành viên:

- Tiểu ban Quản trị rủi ro: Giám sát việc thực hiện chính sách quản trị rủi ro.
- Tiểu ban Kiểm toán nội bộ: Đánh giá việc tuân thủ quy định.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng thành viên (06 tháng đầu năm 2025):

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 01  | 01/2025/NQ-HĐTV/DAS       | 14/01/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo Kiểm toán năm 2024.</li> <li>- Thông qua Tờ trình về Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 của VikkiBankS.</li> <li>- Thông qua Tờ trình về việc Phê duyệt chính sách rủi ro và hạn mức rủi ro năm 2025 của VikkiBankS.</li> </ul> | 100%            |

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|-----|------------------------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
|     |                              |           | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua Báo cáo về việc Kết hợp Vikki Bank để triển khai eKYC.</li> <li>Thông qua Tờ trình về việc Phê duyệt cấp độ hệ thống thông tin của VikkiBankS.</li> </ul>                                                                                                                                                                                          |                       |
| 02  | 02/2025/NQ-HĐTV              | 04/3/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty.</li> <li>Thông qua Tờ trình về việc Trình chủ sở hữu thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty và Tờ trình về việc Ủy quyền cho các cán bộ nhân viên thực hiện công việc trong phạm vi chuyên môn, nghiệp vụ.</li> </ul>                         | 100%                  |
| 03  | 03/2025/QĐ-HĐTV/DAS          | 10/3/2025 | Thông qua việc Thay đổi tên các Chi nhánh của Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 100%                  |
| 04  | 04/2025/NQ-HĐTV              | 14/3/2025 | Thông qua việc Tái bổ nhiệm ông Huỳnh Anh Tuấn giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 100%                  |
| 05  | 05/2025/NQ-HĐTV              | 21/3/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Phê duyệt các mẫu thiết kế thuộc bộ nhận diện thương hiệu của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki.</li> <li>Thông qua việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu và trình Chủ sở hữu của VikkiBankS là Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên Số Vikki thực hiện việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu mới cho VikkiBankS.</li> </ul> | 100%                  |
| 06  | 06/2025/NQ-HĐTV              | 25/3/2025 | Thống nhất triển khai tính năng mở tài khoản giao dịch chứng khoán trực tuyến bằng eKYC vào core                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 100%                  |

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|-----|------------------------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
|     |                              |           | giao dịch chứng khoán VGAIA của Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                |                       |
| 07  | 07/2025/NQ-HĐTV/DAS          | 09/4/2025 | Thông qua việc Chi thường nhân dịp Lễ giỗ Tổ Hùng Vương năm 2025 cho Cán bộ nhân viên (CBNV) đảm nhiệm các chức danh tại Công ty.                                                                                                                                                       | 100%                  |
| 08  | 08/2025/NQ-HĐTV/DAS          | 04/4/2025 | Thông qua việc Trình chủ sở hữu phê duyệt sửa đổi và ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.                                                                                                                                                                                 | 100%                  |
| 09  | 09/2025/NQ-HĐTV/VIKKIBANKS   | 29/4/2025 | Thông qua việc Chi thường nhân dịp Lễ Chiến thắng 30/4 và Quốc tế lao động 1/5 năm 2025 cho Cán bộ nhân viên (CBNV) đảm nhiệm các chức danh tại Công ty.                                                                                                                                | 100%                  |
| 10  | 10/2025/NQ-HĐTV/VIKKIBANKS   | 29/4/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua việc phân công và ủy quyền quyết định liên quan đến nhân sự cấp cao của Công ty.</li> <li>Thông qua việc phân công Ông Quách Minh Trí – Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên thực hiện vai trò Thường trực Hội đồng thành viên.</li> </ul> | 100%                  |
| 11  | 11/2025/NQ-HĐTV              | 29/4/2025 | Thông qua việc ban hành cơ cấu tổ chức mới của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki.                                                                                                                                                               | 100%                  |
| 12  | 12/2025/NQ-HĐTV              | 30/5/2025 | Thông qua việc Chi thường nhân dịp Kỷ niệm 22 năm ngày thành lập Công ty cho Cán bộ nhân viên (CBNV) đảm nhiệm các chức danh tại Công ty.                                                                                                                                               | 100%                  |
| 13  | 13/2025/NQ-HĐTV              | 04/6/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua việc bán quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của CTCP Chứng khoán OCBS.</li> </ul>                                                                                                                                                       | 100%                  |

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|-----|------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
|     |                              |            | - Thông qua chủ trương vay vốn phục vụ hoạt động của Công ty.           |                       |
| 14  | 14/2025/NQ-HĐTV              | 16/7/2025  | Thông qua việc thoái vốn đầu tư của Công ty tại CTCP Bất động sản D.I.C | 100%                  |
| 15  | 08/2025/QĐ-HĐTV              | 07/05/2025 | Ban hành Quy chế Giao dịch ký quỹ của Công ty.                          | 100%                  |
| 16  | 09/2025/QĐ-HĐTV              | 07/05/2025 | Ban hành Quy chế Đầu tư cổ phiếu niêm yết của Công ty.                  | 100%                  |
| 17  | 10/2025/QĐ-HĐTV              | 16/07/2025 | Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động Ban Tổng Giám đốc của Công ty.    | 100%                  |
| 18  | 11/2025/QĐ-HĐTV              | 16/07/2025 | Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động Công ty.                          | 100%                  |
| 19  | 12/2025/QĐ-HĐTV              | 07/05/2025 | Bổ nhiệm Trưởng phòng Công nghệ thông tin của Công ty.                  | 100%                  |
| 20  | 13/2025/QĐ-HĐTV              | 07/05/2025 | Bổ nhiệm Trưởng phòng Dịch vụ Ngân hàng đầu tư của Công ty.             | 100%                  |
| 21  | 14/2025/QĐ-HĐTV              | 07/05/2025 | Bổ nhiệm Trưởng phòng Môi giới chứng khoán của Công ty.                 | 100%                  |
| 22  | 15/2025/QĐ-HĐTV              | 07/05/2025 | Bổ nhiệm Trưởng phòng Phân tích và Đầu tư của Công ty.                  | 100%                  |
| 23  | 16/2025/QĐ-HĐTV              | 07/05/2025 | Bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Dịch vụ khách hàng của Công ty.             | 100%                  |
| 24  | 17/2025/QĐ-HĐTV              | 07/05/2025 | Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc của Công ty.                                 | 100%                  |
| 25  | 18/2025/QĐ-HĐTV              | 07/05/2025 | Bổ nhiệm Trưởng phòng Nhân sự tổng hợp của Công ty.                     | 100%                  |
| 26  | 23/2025/QĐ-HĐTV              | 02/07/2025 | Tái bổ nhiệm Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ của Công ty.                 | 100%                  |
| 27  | 26/2025/QĐ-HĐTV              | 28/07/2025 | Ban hành Nội quy lao động của Công ty.                                  | 100%                  |

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                        | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|-----|------------------------------|------------|-------------------------------------------------|-----------------------|
| 28  | 26/2025/QĐ-HĐTV              | 28/07/2025 | Ban hành Quy chế Quản lý tài chính của Công ty. | 100%                  |

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS      | Chức vụ                 | Ngày bắt đầu là<br>thành viên BKS | Trình độ<br>chuyên môn |
|-----|---------------------|-------------------------|-----------------------------------|------------------------|
| 01  | Nguyễn Trường Thành | Trưởng<br>Ban Kiểm soát | 20/02/2025                        | Cử nhân                |
| 02  | Trần Thiên Phước    | Kiểm soát viên          | 20/02/2025                        | Cử nhân                |

#### 2. Cuộc họp của BKS:

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐTV, Ban Tổng Giám đốc: Giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và quy định của Chủ sở hữu.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐTV, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác: Phối hợp với đại diện các đơn vị nghiệp vụ để hoạt động giám sát không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh bình thường của VikkiBankS.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

### IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên<br>Ban điều hành             | Ngày tháng<br>năm sinh | Trình độ<br>chuyên môn | Ngày bổ nhiệm<br>thành viên Ban điều<br>hành |
|-----|-----------------------------------------|------------------------|------------------------|----------------------------------------------|
| 01  | Huỳnh Anh Tuấn –<br>Tổng Giám đốc       |                        | Cử nhân                | 15/04/2021                                   |
| 02  | Tạ Nguyên Vũ –<br>Phó Tổng Giám đốc     |                        | Cử nhân                | 15/10/2022                                   |
| 03  | Nguyễn Tiến Dũng –<br>Phó Tổng Giám đốc |                        | Cử nhân                | 07/05/2025                                   |

### V. Kế toán trưởng

| Họ và tên         | Ngày tháng<br>năm sinh | Trình độ chuyên<br>môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm |
|-------------------|------------------------|----------------------------------|---------------|
| Lê Thị Như Nguyệt |                        | Cử nhân                          | 10/07/2017    |

## VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

### 1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty                                   |
|-----|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------|
| 1.  | Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Số Vikki (Vikki Bank) |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | Công ty mẹ                                                          |
| 2.  | Công ty TNHH Kiều hồi Đông Á                                       |                                          |                              |                                 |                                          | 01/07/2006                              |                                           |       | Công ty con của Vikki Bank                                          |
| 3.  | Phạm Văn Đầu                                                       |                                          |                              |                                 | Như trên (sau đây được viết tắt là "NT") | 13/05/2025                              |                                           |       | Người quản lý của công ty mẹ (sau đây viết tắt là "NQL Vikki Bank") |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 4.  | Lê Thành Trung      |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                    |
| 5.  | Trần Xuân Huy       |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                    |
| 6.  | Nguyễn Lê Hiếu      |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                    |
| 7.  | Nguyễn Quốc Tuấn    |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                    |
| 8.  | Phan Thị Trâm Anh   |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                    |
| 9.  | Lê Văn Thành        |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                    |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty                                            |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------------------|
| 10. | Võ Tấn Bảo Quang    |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                                                               |
| 11. | Nguyễn Quốc Toàn    |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                                                               |
| 12. | Trần Quang Phương   |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                                                               |
| 13. | Bùi Nguyễn Bảo Vi   |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NQL Vikki Bank                                                               |
| 14. | Nguyễn Hữu Trí      |                                          | Chủ tịch HĐQTV               |                                 |                                          | 20/02/2025                              |                                           |       | NQL của VikkiBank;<br>Người đại diện theo pháp luật và là NQL của VikkiBankS |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty                |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------|
| 15. | Nguyễn Ngọc Thảo     |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | Người có quan hệ gia đình với NQL của VikkiBankS |
| 16. | Huỳnh Thị Ngọc Nương |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                               |
| 17. | Nguyễn Trí Khương    |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                               |
| 18. | Nguyễn Ngọc Tâm      |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                               |
| 19. | Đỗ Thị Thu Hà        |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                               |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 20. | Quách Minh Trí      |                                          | Thành viên HĐQTV             |                                 |                                          | 20/02/2025                              |                                           |       | NQL                               |
| 21. | Huỳnh Thị Mai Trinh |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 22. | Quách Hồng Anh      |                                          |                              |                                 |                                          | 15/12/2020                              |                                           |       | NT                                |
| 23. | Quách Hồng Minh     |                                          |                              |                                 |                                          | 15/12/2020                              |                                           |       | NT                                |
| 24. | Phùng Thúy Oanh     |                                          |                              |                                 |                                          | 15/12/2020                              |                                           |       | NT                                |
| 25. | Quách Toàn          |                                          |                              |                                 |                                          | 15/12/2020                              |                                           |       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)       | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 26. | Quách Minh Sáng     |                                          |                                    |                                 |                                          | 15/12/2020                              |                                           |       | NT                                |
| 27. | Quách Thị Diễm My   |                                          |                                    |                                 |                                          | 15/12/2020                              |                                           |       | NT                                |
| 28. | Huỳnh Anh Tuấn      |                                          | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |                                 |                                          | 15/04/2021                              |                                           |       | NQL                               |
| 29. | Nguyễn Thị Phước    |                                          |                                    |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 30. | Huỳnh Hồ Thanh Thảo |                                          |                                    |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 31. | Huỳnh Hồ Minh Trí   |                                          |                                    |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 32. | Huỳnh Quốc Trung    |                                          |                                    |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 33. | Huỳnh Thị Kim Xuyên  |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 34. | Nguyễn Văn Hiến      |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 35. | Nguyễn Thị Huỳnh Như |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 36. | Nguyễn Trường Thành  |                                          | Trưởng Ban Kiểm soát         |                                 |                                          | 20/02/2025                              |                                           |       | NQL                               |
| 37. | Nguyễn Trường Xuân   |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 38. | Nguyễn Thị Nhị       |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 39. | Nguyễn Minh Trang   |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 40. | Nguyễn Trường Quận  |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 41. | Nguyễn Gia Hân      |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 42. | Nguyễn Anh Thư      |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 43. | Trần Thiên Phước    |                                          | Thành viên Ban Kiểm soát     |                                 |                                          | 20/02/2025                              |                                           |       | NQL                               |
| 44. | Lê Ngọc Hạnh        |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)   | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|-----------------------|------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 45. | Trần Khắc Dũng        |                                          |                                |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 46. | Trần Ngọc Hoài Phương |                                          |                                |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 47. | Tạ Nguyên Vũ          |                                          | Phó Tổng Giám đốc              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NQL                               |
| 48. | Tạ Ánh Minh           |                                          |                                |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 49. | Võ Thị Bích Tâm       |                                          |                                |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 50. | Huỳnh Thị Thu Hằng    |                                          | Trưởng Phòng Quản trị tổng hợp |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 51. | Tạ Nguyên Phương Mai  |                                          |                                |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           |       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                 | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|
| 52. | Tạ Thị Liên Phương  |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           |                       | NT                                |
| 53. | Tạ Nguyên Bình      |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           |                       | NT                                |
| 54. | Tạ Nguyên Khang     |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           |                       | NT                                |
| 55. | Tạ Nguyên Cẩm Ngọc  |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           |                       | NT                                |
| 56. | Nguyễn Văn Hạnh     |                                          | Giám đốc chi nhánh Hà Nội    |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | Bổ nhiệm/Tái bổ nhiệm | NQL                               |
| 57. | Nguyễn Quang Trung  |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT                    | Người có quan hệ gia đình với NQL |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
|     |                     |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 58. | Nguyễn Thị Trinh    |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 59. | Nguyễn Thị Thư      |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 60. | Nguyễn Linh Chi     |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 61. | Nguyễn Tú Linh      |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 62. | Nguyễn Hồng Quang   |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 63. | Nguyễn Văn Nguyên   |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 64. | Nguyễn Thị Đức      |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty                  |
|-----|---------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------|
| 65. | Nguyễn Văn Hiếu                       |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                                 |
| 66. | Phạm Thị Thảo                         |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                                 |
| 67. | Nguyễn Thị Thu Thủy                   |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                                 |
| 68. | Nguyễn Thị Thu Châu                   |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                                 |
| 69. | Dae Young Seung                       |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                                 |
| 70. | Phạm Văn Duy                          |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                                 |
| 71. | Công ty cổ phần Mua bán nợ Thẻ Hệ Mới |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | Ông Nguyễn Văn Hạnh sở hữu cổ phần chi phối (90%). |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                      | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 72. | Nguyễn Tiên Dũng    |                                          | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Sài Gòn |                                 |                                          | 11/10/2022                              |                                           |       | NQL                               |
| 73. | Nguyễn Văn Thuận    |                                          |                                                   |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 74. | Lê Thị Sâm          |                                          |                                                   |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 75. | Nguyễn Thị Trung    |                                          |                                                   |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 76. | Trần Thị Liên       |                                          |                                                   |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|------------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 77. | Nguyễn Hoài Nam        |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 78. | Lê Hoàng Yến Phương    |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 79. | Nguyễn Lê Chiến        |                                          |                              |                                 |                                          | NT                                      |                                           |       | NT                                |
| 80. | Nguyễn Song Thiên Ngọc |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 81. | Nguyễn Tiến Long       |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                 | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|
| 82. | Lê Thị Như Nguyệt   |                                          | Kế toán trưởng               |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | Bỏ nhiệm/Tái bổ nhiệm | NQL                               |
| 83. | Phạm Thị Ngà        |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT                    | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 84. | Hoàng Thiên Ngân    |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT                    | NT                                |
| 85. | Hoàng Thiên Kim     |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT                    | NT                                |
| 86. | Lê Anh Vũ           |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT                    | NT                                |
| 87. | Võ Thanh Thủy       |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT                    | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
|     |                     |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       |                                   |
| 88. | Lê Minh Ngọc        |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 89. | Nguyễn Thị Thu Hằng |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 90. | Lê Minh Tuấn        |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 91. | Lý Kim Hằng         |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |
| 92. | Lê Thị Như Hương    |                                          |                              |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT    | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)  | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                 | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|
|     |                     |                                          |                               |                                 |                                          |                                         |                                           |                       |                                   |
| 93. | Phan Nguyên Thành   |                                          |                               |                                 |                                          | 01/01/2021                              |                                           | NT                    | NT                                |
| 94. | Nguyễn Phan Quang   |                                          | Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | Bỏ nhiệm/Tái bổ nhiệm | NQL                               |
| 95. | Nguyễn Hương Minh   |                                          |                               |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT                    | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 96. | Nguyễn Phan Anh     |                                          |                               |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT                    | NT                                |
| 97. | Lê Thị Thu Hương    |                                          |                               |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT                    | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 98. | Nguyễn Sơn Hà        |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 99. | Nguyễn Thị Lê        |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 100 | Nguyễn Lưu Quỳnh Mai |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 101 | Nguyễn Thùy Liên     |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 102 | Nguyễn Tiên Phương   |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 103 | Lê Thị Lợi           |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)   | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
|     |                     |                                          |                                |                                 |                                       |                                         |                                           |       |                                   |
| 104 | Lê Hồng Đức         |                                          |                                |                                 |                                       | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 105 | Huỳnh Thị Thu Hằng  |                                          | Trưởng Phòng Quản trị tổng hợp |                                 |                                       | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NQL                               |
| 106 | Võ Thị Bích Tâm     |                                          |                                |                                 |                                       | 17/01/2022                              |                                           | NT    | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 107 | Tạ Ánh Minh         |                                          |                                |                                 |                                       | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 108 | Tạ Nguyên Vũ        |                                          | Phó Tổng Giám đốc              |                                 |                                       | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 109 | Tạ Nguyên Phương Mai |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 110 | Huỳnh Xuân Trường    |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 111 | Huỳnh Xuân Thọ       |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 112 | Phạm Thị Hồng Hoa    |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |
| 113 | Trương Thị Thúy Diễm |                                          |                              |                                 |                                          | 17/01/2022                              |                                           | NT    | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)          | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                 | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|
| 114 | Phạm Thị Mỹ Hạnh    |                                          | Giám đốc trung tâm Dịch vụ Khách hàng |                                 |                                          | 07/05/2025                              |                                           | Bỏ nhiệm/Tái bổ nhiệm | NQL                               |
| 115 | Trần Thành Trung    |                                          |                                       |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 116 | Trần Bảo Châu       |                                          |                                       |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |
| 117 | Phan Hồng Diệp      |                                          | Trưởng Phòng Môi giới chứng khoán     |                                 |                                          | 07/05/2025                              |                                           | Bỏ nhiệm/Tái bổ nhiệm | NQL                               |
| 118 | Phạm Quốc Đại       |                                          |                                       |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 119 | Phạm Bảo Châu       |                                          |                                       |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |
| 120 | Nguyễn Thị Thiết    |                                          |                                       |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)     | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                 | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|
|     |                     |                                          |                                  |                                 |                                       |                                         |                                           |                       |                                   |
| 121 | Phan Ý Nhi          |                                          |                                  |                                 |                                       |                                         |                                           |                       | NT                                |
| 122 | Hoàng Minh Hùng     |                                          | Trưởng phòng Phân tích và Đầu tư |                                 |                                       | 07/05/2025                              |                                           | Bổ nhiệm/Tái bổ nhiệm | NQL                               |
| 123 | Huỳnh Liễm          |                                          |                                  |                                 |                                       | NT                                      |                                           |                       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 124 | Lê Thị Hồng         |                                          |                                  |                                 |                                       |                                         |                                           |                       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|------------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 125 | Hoàng Ngọc Phương Thảo |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 126 | Hoàng Minh Quân        |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 127 | Huỳnh Thị Yến          |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 128 | Huỳnh Quang Tứ         |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 129 | Huỳnh Thị Lý           |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)     | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                 | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|
|     |                     |                                          |                                  |                                 |                                          |                                         |                                           |                       |                                   |
| 130 | Nguyễn Bảo Hoàng    |                                          | Trưởng phòng Công nghệ thông tin |                                 |                                          | 07/05/2025                              |                                           | Bổ nhiệm/Tái bổ nhiệm | NQL                               |
| 131 | Nguyễn Thị Liễu     |                                          |                                  |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 132 | Nguyễn Bá Sơn       |                                          |                                  |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |
| 133 | Nguyễn Thị Vân      |                                          |                                  |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)          | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                 | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------|------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|
| 134 | Nguyễn Thị Thu Trang |                                          |                                       |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |
| 135 | Tạ Thị Thanh Huyền   |                                          | Trưởng phòng Dịch vụ ngân hàng đầu tư |                                 |                                          | 07/05/2025                              |                                           | Bổ nhiệm/Tái bổ nhiệm | NQL                               |
| 136 | Nguyễn Đình Cường    |                                          |                                       |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 137 | Nguyễn Đức Minh An   |                                          |                                       |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |
| 138 | Tạ Văn Lộc           |                                          |                                       |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|------------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 139 | Phạm Thị Thiện         |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 140 | Tạ Minh Anh            |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 141 | Trần Dương Phương Thủy |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 142 | Tạ Thị Duyên           |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 143 | Lê Xuân Đạt            |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 144 | Tạ Trung Kiên          |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                                        | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                 | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|
| 145 | Đặng Thị Roan       |                                          |                                                                                     |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |
| 146 | Bùi Mai Phương Thảo |                                          | Trưởng phòng Quản trị rủi ro và tuân thủ kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin |                                 |                                          | 07/05/2025                              |                                           | Bổ nhiệm/Tái bổ nhiệm | NQL                               |
| 147 | Bùi Đình Thoi       |                                          |                                                                                     |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | Người có quan hệ gia đình với NQL |
| 148 | Trần Thị Bích Mai   |                                          |                                                                                     |                                 |                                          |                                         |                                           |                       | NT                                |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|------------------------|------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 149 | Nguyễn Tích Huân       |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 150 | Đào Thị Hoài           |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 151 | Nguyễn Tích Dũng       |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 152 | Nguyễn Tích Khang      |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 153 | Nguyễn Thảo Lam        |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 154 | Bùi Ánh Nguyệt Minh    |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |
| 155 | Nguyễn Hoàng Đức Khánh |                                          |                              |                                 |                                          |                                         |                                           |       | NT                                |

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
|     |                     |                                   |                                     |                                       |                                 |                                                                                       |                                            |         |

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|--------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------|---------|
|     |                           |                          |                  |                                      |         |                                                      |                     |                                            |         |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

| Stt | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú                |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------|
| 01  | Nguyễn Hữu Trí       |                                          | Chủ tịch HĐQT                |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 20/02/2025 |
|     | Nguyễn Ngọc Thảo     |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Bố đẻ                  |
|     | Huỳnh Thị Ngọc Nương |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ đẻ                  |
|     | Nguyễn Trí Khương    |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ                 |
|     | Nguyễn Ngọc Tâm      |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ                 |
|     | Đỗ Thị Thu Hà        |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Vợ                     |

| Stt | Họ tên                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú                                               |
|-----|-----------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------|
|     | Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Ông Nguyễn Hữu Trí là Phó Giám đốc Khối KHCN – HDBank |
| 02  | Quách Minh Trí                    |                                          | Thành viên HĐQTV             |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 20/02/2025                                |
|     | Huỳnh Thị Mai Trinh               |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Vợ                                                    |
|     | Quách Hồng Anh                    |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ                                                |
|     | Quách Hồng Minh                   |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ                                                |
|     | Phùng Thúy Oanh                   |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ đẻ                                                 |
|     | Quách Toàn                        |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Cha đẻ                                                |

| Stt | Họ tên              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)       | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú                |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------|
|     | Quách Minh Sáng     |                                          |                                    |                                      |                 |                              |                                 | Anh ruột               |
|     | Quách Thị Diễm My   |                                          |                                    |                                      |                 |                              |                                 | Em ruột                |
| 03  | Huỳnh Anh Tuấn      |                                          | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 20/02/2025 |
|     | Nguyễn Thị Phước    |                                          |                                    |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ đẻ                  |
|     | Hồ Sĩ Tường Trình   |                                          |                                    |                                      |                 |                              |                                 | Anh ruột               |
|     | Huỳnh Hồ Thanh Thảo |                                          |                                    |                                      |                 |                              |                                 | Anh ruột               |
|     | Huỳnh Hồ Minh Trí   |                                          |                                    |                                      |                 |                              |                                 | Chị ruột               |

| Stt | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú                |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------|
|     | Huỳnh Quốc Trung     |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Chị ruột               |
|     | Huỳnh Thị Kim Xuyên  |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Anh ruột               |
|     | Nguyễn Văn Hiến      |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Chị dâu                |
|     | Nguyễn Thị Huỳnh Như |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Chị dâu                |
|     | Nguyễn Thị Đây       |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Anh rể                 |
|     | Hồ Sĩ Lân            |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Anh rể                 |
| 04  | Nguyễn Trường Thành  |                                          | Trưởng Ban Kiểm soát         |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 20/02/2025 |

| Stt | Họ tên                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú                |
|-----|-----------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------|
|     | Nguyễn Văn Hưng       |                                          |                              | -                                    |                 |                              |                                 | Bố đẻ                  |
|     | Lê Thị Hồng           |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ đẻ                  |
| 05  | Trần Thiên Phước      |                                          | Thành viên Ban Kiểm soát     |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 20/02/2025 |
|     | Lê Ngọc Hạnh          |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ đẻ                  |
|     | Trần Khắc Dũng        |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Cha đẻ                 |
|     | Trần Ngọc Hoài Phương |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Chị ruột               |
| 06  | Tạ Nguyên Vũ          |                                          | Phó Tổng Giám đốc            |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 15/10/2022 |
|     | Tạ Ánh Minh           |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Bố đẻ                  |

| Stt | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)   | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|---------|
|     | Võ Thị Bích Tâm      |                                          |                                |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ vợ   |
|     | Huỳnh Thị Thu Hằng   |                                          | Trưởng phòng Quản trị Tổng hợp |                                      |                 |                              |                                 | Vợ      |
|     | Tạ Nguyên Phương Mai |                                          |                                |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ  |
|     | Tạ Thị Liên Phương   |                                          |                                |                                      |                 |                              |                                 | Em ruột |
|     | Tạ Nguyên Bình       |                                          |                                |                                      |                 |                              |                                 | Em ruột |
|     | Tạ Nguyên Khang      |                                          |                                |                                      |                 |                              |                                 | Em ruột |
|     | Tạ Nguyên Cẩm Ngọc   |                                          |                                |                                      |                 |                              |                                 | Em ruột |

| Stt | Họ tên                                              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                      | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú                                              |
|-----|-----------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------|
|     | Công ty Cổ phần Vật tư tổng hợp & Phân bón Hóa Sinh |                                          |                                                   |                                      |                 |                              |                                 | Ông Tạ Nguyên Vũ là Trưởng Ban Kiểm soát tại Công ty |
| 07  | Nguyễn Tiến Dũng                                    |                                          | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Sài Gòn |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 11/10/2022                               |
|     | Nguyễn Văn Thuận                                    |                                          |                                                   |                                      |                 |                              |                                 | Bố đẻ                                                |
|     | Lê Thị Sâm                                          |                                          |                                                   |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ đẻ                                                |
|     | Nguyễn Thị Trung                                    |                                          |                                                   |                                      |                 |                              |                                 | Vợ                                                   |

| Stt | Họ tên                 | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|---------|
|     | Trần Thị Liên          |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ vợ   |
|     | Nguyễn Hoài Nam        |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Em ruột |
|     | Lê Hoàng Yến Phương    |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Em dâu  |
|     | Nguyễn Lê Chiến        |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Em ruột |
|     | Nguyễn Song Thiên Ngọc |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ  |
|     | Nguyễn Tiến Long       |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ  |

| Stt | Họ tên            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú                |
|-----|-------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------|
| 08  | Lê Thị Như Nguyệt |                                          | Kế toán trưởng               |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 10/07/2017 |
|     | Phạm Thị Ngà      |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ đẻ                  |
|     | Hoàng Thiên Ngân  |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ                 |
|     | Hoàng Thiên Kim   |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ                 |
|     | Lê Anh Vũ         |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Anh ruột               |
|     | Lê Minh Ngọc      |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Anh ruột               |
|     | Lê Minh Tuấn      |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Anh ruột               |

| Stt | Họ tên              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|---------|
|     |                     |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 |         |
|     | Lê Thị Như Hương    |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Em ruột |
|     | Võ Thanh Thủy       |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Chị dâu |
|     | Nguyễn Thị Thu Hằng |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Chị dâu |
|     | Lý Kim Hằng         |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Chị dâu |
|     | Phan Nguyên Thành   |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Em rể   |

| Stt | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)  | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú                |
|-----|----------------------|------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------|
| 09  | Nguyễn Phan Quang    |                                          | Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 17/01/2022 |
|     | Nguyễn Hương Minh    |                                          |                               |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ                 |
|     | Nguyễn Phan Anh      |                                          |                               |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ                 |
|     | Lê Thị Thu Hương     |                                          |                               |                                      |                 |                              |                                 | Vợ                     |
|     | Nguyễn Sơn Hà        |                                          |                               |                                      |                 |                              |                                 | Bố đẻ                  |
|     | Nguyễn Thị Lê        |                                          |                               |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ đẻ                  |
|     | Nguyễn Lưu Quỳnh Mai |                                          |                               |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ                 |

| Stt | Họ tên              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                                        | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú                |
|-----|---------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------|
|     | Nguyễn Thùy Liên    |                                          |                                                                                     |                                      |                 |                              |                                 | Em ruột                |
|     | Nguyễn Tiến Phương  |                                          |                                                                                     |                                      |                 |                              |                                 | Em rể                  |
|     | Lê Thị Lợi          |                                          |                                                                                     |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ vợ                  |
|     | Lê Hồng Đức         |                                          |                                                                                     |                                      |                 |                              |                                 | Bố vợ                  |
| 10  | Bùi Mai Phương Thảo |                                          | Trưởng phòng Quản trị rủi ro và tuân thủ kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin |                                      |                 |                              |                                 | Bổ nhiệm từ 07/05/2025 |

| Stt | Họ tên              | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ | Ghi chú  |
|-----|---------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|------------------------------|---------------------------------|----------|
|     | Bùi Đình Thơi       |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Bố đẻ    |
|     | Trần Thị Bích Mai   |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ đẻ    |
|     | Nguyễn Tích Huân    |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Bố chồng |
|     | Đào Thị Hoài        |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Mẹ chồng |
|     | Nguyễn Tích Dũng    |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Chồng    |
|     | Nguyễn Tích Khang   |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ   |
|     | Nguyễn Thảo Lam     |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Con đẻ   |
|     | Bùi Ánh Nguyệt Minh |                                          |                              |                                      |                 |                              |                                 | Chị ruột |

| Stt | Họ tên                 | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
|     | Nguyễn Hoàng Đức Khánh |                                          |                              |                                      |                 |                            |                               | Anh rể  |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                    |

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác**  
Không có.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Các Sở giao dịch;
- Lưu văn thư.

**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SỐ VIKKI**  
**TUQ. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC.**



**HUYNH ANH TUẤN**